

DỰ TOÁN THU QUẢN LÝ DỰ ÁN NĂM 2024
CỦA BQL DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÁC CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG TỈNH NINH THUẬN
(Kèm theo Quyết định số **13** /QĐ-BQLDA ngày **31** /01/2024)

Đơn vị tính: đồng

Stt	Danh mục dự án	Số tiền	Ghi chú
I	Nguồn trích quản lý dự án	5.569.077.950	
1	Dự án thành phần 2: Đường từ xã Ma Nối, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận đi ngã tư Tà Năng, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng thuộc Dự án đường nối từ thị trấn Tân Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận đi ngã tư Tà Năng, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng	4.000.000.000	
2	Đoạn nối từ đường cao tốc Bắc - Nam với quốc lộ 1 thuộc dự án Đường nối cao tốc Bắc Nam với Quốc lộ 1 và Cảng biển tổng hợp Cà Ná	1.569.077.950	
II	Nguồn thu khác từ dự án được giao quản lý	502.268.038	
1	Đường nối từ thị trấn Tân Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận đi ngã tư Tà Năng, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng	267.794.824	
1.1	Dự án thành phần 1: Đường nối từ TT Tân Sơn đến xã Ma Nối, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận	126.895.602	
-	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu:	63.447.801	
+	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	2.131.524	
+	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu thi công xây dựng	55.000.000	
+	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu giám sát thi công xây dựng	1.814.441	
+	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu kiểm tra chất lượng vật liệu, kiểm định chất lượng công trình	1.100.000	
+	Chi phí thẩm định hồ sơ yêu cầu rà phá bom, mìn và vật liệu nổ	1.201.836	
+	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu bảo hiểm công trình	1.100.000	
+	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu kiểm toán	1.100.000	
-	Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	63.447.801	
+	Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	2.131.524	
+	Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng	55.000.000	
+	Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu giám sát thi công xây dựng	1.814.441	
+	Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu kiểm tra chất lượng vật liệu, kiểm tra chất lượng công trình	1.100.000	
+	Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu rà phá bom, mìn và vật liệu nổ	1.201.836	
+	Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu bảo hiểm công trình	1.100.000	
+	Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà kiểm toán	1.100.000	
1.2	Dự án thành phần 2: Đường từ xã Ma Nối, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận đi ngã tư Tà Năng, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm	140.899.222	

Stt	Danh mục dự án	Số tiền	Ghi chú
-	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu:	70.449.611	
+	Gói thầu tư vấn khảo sát lập BCNCKT	3.015.209	
+	Gói thầu tư vấn khảo sát và lập TKBVTC	5.093.206	
+	Gói thầu thẩm tra BVTC	1.000.000	
+	Gói thầu xây dựng thi công	50.000.000	
+	Gói thầu giám sát	3.683.480	
+	Gói thầu kiểm toán	1.000.000	
+	Gói thầu bảo hiểm	1.859.007	
+	Gói thầu rà phá bom mìn	2.177.471	
+	Gói thầu kiểm tra chất lượng vật liệu, kiểm định chất lượng công trình	1.289.218	
+	Gói thầu cấm cọc GPMB	1.332.020	
-	Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	70.449.611	
+	Gói thầu tư vấn khảo sát lập BCNCKT	3.015.209	
+	Gói thầu tư vấn khảo sát và lập TKBVTC	5.093.206	
+	Gói thầu thẩm tra BVTC	1.000.000	
+	Gói thầu xây dựng thi công	50.000.000	
+	Gói thầu giám sát	3.683.480	
+	Gói thầu kiểm toán	1.000.000	
+	Gói thầu bảo hiểm	1.859.007	
+	Gói thầu rà phá bom mìn	2.177.471	
+	Gói thầu kiểm tra chất lượng vật liệu, kiểm định chất lượng công trình	1.289.218	
+	Gói thầu cấm cọc GPMB	1.332.020	
2	Đường Văn Lâm - Sơn Hải	114.030.996	
-	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu:	56.515.498	
+	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	1.651.506	
+	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu thi công xây dựng	50.000.000	
+	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu giám sát thi công xây dựng	1.528.934	
+	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu kiểm tra chất lượng vật liệu, kiểm định chất lượng công trình	1.000.000	
+	Chi phí thẩm định hồ sơ yêu cầu rà phá bom, mìn và vật liệu nổ	1.335.058	
+	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu kiểm toán	1.000.000	
-	Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	57.515.498	
+	Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	1.651.506	
+	Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng	50.000.000	
+	Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu giám sát thi công xây dựng	1.528.934	
+	Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu kiểm tra chất lượng vật liệu, kiểm tra chất lượng công trình	1.000.000	

Stt	Danh mục dự án	Số tiền	Ghi chú
+	Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu rà phá bom, mìn và vật liệu nổ	1.335.058	
+	Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu bảo hiểm công trình	1.000.000	
+	Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu kiểm toán	1.000.000	
3	Đoạn nối từ đường cao tốc Bắc - Nam với quốc lộ 1 thuộc dự án Đường nối cao tốc Bắc Nam với Quốc lộ 1 và Cảng biển tổng hợp Cà Ná (Chi phí thẩm định HSMT, kết quả lựa chọn nhà thầu)	120.442.218	
-	Gói thầu tư vấn khảo sát địa hình, địa chất và lập BCNCKT	2.883.238	
-	Gói thầu xây lắp	100.000.000	
-	Gói thầu TVKS, TKBVTC	9.928.795	
-	Gói thầu TVGS TCXD	3.630.185	
-	Gói thầu bảo hiểm	2.000.000	
-	Gói kiểm tra chất lượng vật liệu, kiểm định chất lượng công trình	2.000.000	
	Cộng (I + II)	6.071.345.988	

